TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: **05**/2019/QĐ-PT	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án sơ thẩm số 600/2018/DS-ST ngày 24/10/2018 của Tòa án nhân dân Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo như sau:

Ngày 05/11/2018, ông Nguyễn Văn N4 có đơn kháng cáo đề ngày 02/11/2018, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, giao căn nhà số Y đường PVC, Phường X, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh cho ông hoặc cho ông được đồng sở hữu nhà đất tại địa chỉ số Y đường PVC, Phường X, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 07/11/2018, các ông bà Nguyễn Văn T1, Nguyễn Thị T3, Nguyễn Thị N1, Nguyễn Tấn N2, Nguyễn Anh T3 có đơn kháng cáo đề ngày 02/11/2018, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, giao căn nhà số Y đường PVC, Phường X, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh cho ông Nguyễn Văn N4 và chấp nhận mức giá 1.700.000.000 đồng do ông N4 đưa ra.

XÉT THẤY:

Trong thời hạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, ngày 11/12/2018, Tòa án đã nhận được Đơn rút đơn kháng cáo đề ngày 30/11/2018 đứng tên các ông bà Nguyễn Văn T1, Nguyễn Thị T3, Nguyễn Thị N1, Nguyễn Tấn N2, Nguyễn Anh T3, Nguyễn Văn N4, xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo đối với Bản án số 600/2018/DS-ST ngày 24/10/2018 về tranh chấp thừa kế tài sản của Tòa án nhân dân Quận S theo quy định tại Điểm b Khoản 1, Khoản 2 Điều 289 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Việc rút đơn kháng cáo của các ông bà Nguyễn Văn T1, Nguyễn Thị T3, Nguyễn Thị N1, Nguyễn Tấn N2, Nguyễn Anh T3, Nguyễn Văn N4 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật. Trong vụ án không còn kháng cáo của người khác.

Căn cứ Điều 284, Điều 289, Khoản 5 Điều 308, Điều 312 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 4 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số 607/2018/TLPT-DS ngày 30/11/2018 về việc "Tranh chấp về thừa kế tài sản", giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1963

Địa chỉ: Số Y đường PVC, Phường X, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.
Địa chỉ tạm trú: Phường K, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1952
Địa chỉ: Số Y đường PVC, Phường X, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1948
Địa chỉ: xã PT, huyện CD, tỉnh Long An.
Địa chỉ liên lạc: phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

- Bà Nguyễn Thị T3, sinh năm 1949
Địa chỉ: xã TT, huyện H3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1955
Địa chỉ: phường TD, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Tấn N2, sinh năm 1984
Địa chỉ: phường AL, quận R, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Anh T3, sinh năm 1982
Địa chỉ: phường AL, quận R, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Văn N4, sinh năm 1967
Địa chỉ: Số Y Lô D đường PVC, Phường X, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Văn T3, sinh năm 1968
Địa chỉ: 344/75/89 ấp Chiến Lược, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Tâm T5, sinh năm 1972
Địa chỉ: Số Y Lô D đường PVC, Phường X, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Trần Nguyễn Quỳnh N5 (tên gọi khác: Nguyễn Thị Giáng S), sinh năm 1998
Địa chỉ: Số Y Lô D đường PVC, Phường X, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Lê Thị Kim T6, sinh năm 1964
Địa chỉ: 36/10/7 đường Bùi Tư Toàn, Khu phố 4, phường An Lạc, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị T7, sinh năm 1952
Địa chỉ: Số Y Lô D đường PVC, Phường X, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Hoàng N6, sinh năm 1978
Địa chỉ: Số Y Lô D đường PVC, Phường X, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị Thanh L1, sinh năm 1979
- Trẻ Nguyễn Hoàng Phương V, sinh năm 2006
- Trẻ Nguyễn Hoàng Gia B1, sinh năm 2009
Người đại diện theo pháp luật của trẻ Nguyễn Hoàng Phương Vy và Nguyễn Hoàng Gia Bảo: Bà Nguyễn Thị Thanh L1, sinh năm 1979

Cùng địa chỉ: Số Y Lô D đường PVC, Phường X, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị Phương L2, sinh năm 1983
- Trẻ Trần Quốc B2, sinh năm 2009
- Trẻ Trần Quốc H2, sinh năm 2011

Người đại diện theo pháp luật của trẻ Trần Quốc Bảo và Trần Quốc Huy: Bà Nguyễn Thị Phương L2, sinh năm 1983

Cùng địa chỉ: Số Y Lô D đường PVC, Phường X, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Trẻ Nguyễn Phương M, sinh năm 2004
- Trẻ Nguyễn Hữu P1, sinh năm 2006

Cùng cư trú tại: Số Y Lô D đường PVC, Phường X, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của trẻ Nguyễn Phương M và Nguyễn Hữu P1: Ông Nguyễn Hữu L3, sinh năm 1973

Địa chỉ: xã TN, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Hoàng P2, sinh năm 2000

Địa chỉ: đường PVC, Phường X, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người làm chứng:

Ông Trần Văn D, sinh năm 1971

Địa chỉ: đường PVC, Phường X, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bản án dân sự sơ thẩm số 600/2018/DS-ST ngày 24/10/2018 của Tòa án nhân dân Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm:

Ông Nguyễn Văn N4 phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng tiền án phí dân sự phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng mà ông Nguyễn Văn N4 đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2018/0010390 ngày 05/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại cho ông Nguyễn Văn N4 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng.

Ông Nguyễn Văn T1 phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng tiền án phí dân sự phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng mà ông Nguyễn Văn T1 đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2018/0010395 ngày 12/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại cho ông Nguyễn Văn T1 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng.

Ông Nguyễn Anh T3 phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng tiền án phí dân sự phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng mà ông Nguyễn Anh T3 đã nộp theo Biên lai thu tạm

ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2018/0010394 ngày 12/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại cho ông Nguyễn Anh T3 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng.

Ông Nguyễn Tấn N2 phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng tiền án phí dân sự phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng mà ông Nguyễn Tấn N2 đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2018/0010396 ngày 12/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại cho ông Nguyễn Tấn N2 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng.

Bà Nguyễn Thị T3, bà Nguyễn Thị N1 được miễn án phí dân sự phúc thẩm.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Chi cục THADS Quận S;
- TAND Quận S;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HS, VT (T/40).

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thu Phương